ĐIỂM TIN KỸ THUẬT

26/10/2026



MIRAE ASSET Securities

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

TỔNG QUAN

1. Thị trường điều chỉnh với thanh khoản sụt giảm, cho thấy tâm lý thận trọng và dòng tiền lớn đứng ngoài quan sát.

2. Dòng tiền phiên hôm nay phân hóa mạnh và không tập trung vào bất kỳ một nhóm ngành nổi bật nào.

3. Xu hướng ngắn hạn suy yếu rõ rệt sau phiên giảm, trong khi xu hướng trung hạn vẫn chưa được cải thiện.

4. Sức mạnh giá phân hóa với nhóm Thép [2 mã] dẫn dắt, trong khi nhóm Chứng khoán [2 mã] yếu nhất.

5. Nhiều nhóm ngành lớn đang tích lũy, nhưng Bất động sản [6 mã] và Ngân hàng [3 mã] đã quá mua.

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VNINDEX

1763.55

-10.60 (-0.6%)

KLGD: 518,996,416 • giảm 19.0% DoD

VN30-Index

1889.53

-17.56 (-0.9%)

KLGD: 183,325,936 • giảm 25.5% DoD

HNX-Index

259.32

-3.38 (-1.3%)

KLGD: 44,578,064 • giảm 10.1% DoD

TOP TĂNG GIÁ MẠNH

1	VGC	+4.0%
2	GAS	+2.8%
3	CTI	+2.1%
4	TNG	+2.1%
5	QCG	+1.9%

TOP GIẢM GIÁ MẠNH

1	DGC	-4.7%
2	SSB	-4.5%
3	VSC	-4.0%
4	EIB	-3.9%
5	PDR	-3.7%

TOP KHỐI LƯỢNG TĂNG MẠNH

	Mã	KL tăng	Giá
1	BWE	+859%	+2.3%
2	VGC	+817%	+4.0%
3	SIP	+512%	+0.8%
4	VCP	+420%	+13.3%
5	KDC	+400%	-0.2%

ĐỘT BIẾN DÒNG TIỀN TRONG NGÀY

Tiêu chí: biên độ giá > 2% kèm khối lượng tăng ≥ 20% so với phiên trước

GIÁ TĂNG + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Dầu khí** (GAS)
- **Hàng May mặc** (TNG)
- **Vật liệu xây dựng** (VGC)

GIÁ GIẢM + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Bất động sản** (DXG)
- **Hóa chất** (DGC)
- **Phân bón** (LAS)

THỐNG KÊ XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

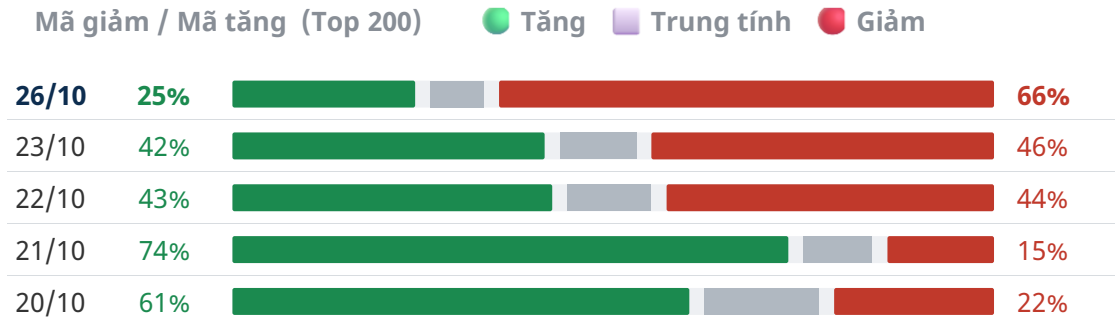
MA5 > MA20	MA5 > MA60	MA20 > MA60
70%	**54%**	**36%**
Ngắn hạn	Ngắn – dài hạn	Trung hạn

≈ **XU HƯỚNG CHUNG** **Trung hạn suy yếu; nhưng ngắn hạn tích cực.**

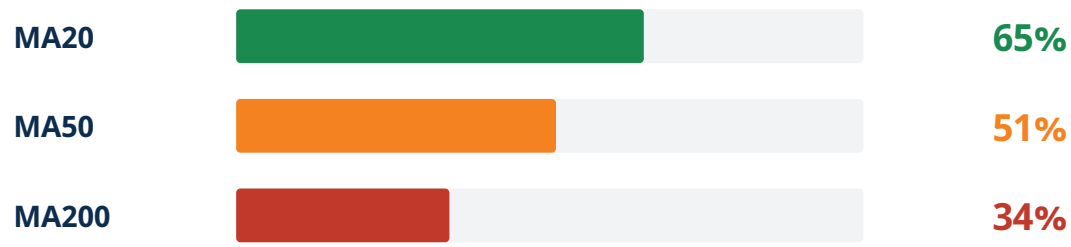
MARKET BREADTH

Đo độ rộng thị trường giúp biết xu hướng có bền hay không. Nếu đa số cổ phiếu cùng tăng → dòng tiền khỏe và lan tỏa tốt. Nếu chỉ vài mã lớn kéo chỉ số → cảnh báo phân kỳ, rủi ro điều chỉnh. Chỉ số A/D và % cổ phiếu trên MA phản ánh sức mạnh thật của thị trường.

Mã giảm / Mã tăng (Top 200)



% MÃ NẰM TRÊN ĐƯỜNG MA



Ghi chú: thống kê dựa trên top 200 mã có GTGD bình quân cao nhất (chiếm trên 95% tổng GTGD toàn thị trường). MA tính theo giá đóng cửa.

SECTOR ROTATION (SỨC MẠNH NGÀNH)

26/10/2026

#	Ngành	RS 1W	RS 1M	Trạng thái	Cổ phiếu đáng chú ý
1	Thép	+0.8%	+11.2%	LEADING — Dẫn dắt	NKG, TVN, HSG
2	Dệt may	+0.2%	+10.4%	LEADING — Dẫn dắt	TNG, MSH, VGT
3	Thủy sản	-3.6%	+8.9%	WEAKENING — Suy yếu	ANV, IDI, ASM
4	Phân bón	-1.7%	+7.1%	WEAKENING — Suy yếu	BFC, DPM, DCM
5	Vật liệu xây dựng	-2.6%	+6.4%	WEAKENING — Suy yếu	KSB, BMP, NTP
6	Xây dựng hạ tầng	-0.7%	+5.1%	WEAKENING — Suy yếu	VCG, HHV, LCG
7	Hóa chất	-4.4%	+4.8%	WEAKENING — Suy yếu	DGC, DDV, CSV
8	Cảng biển	-1.1%	+4.6%	WEAKENING — Suy yếu	PHP, VGR, GMD
9	Vận tải Thủy	-5.7%	+3.3%	WEAKENING — Suy yếu	PVP, PVT, MVN
10	Dầu khí	-0.3%	+3.1%	WEAKENING — Suy yếu	PVS, PVC, GAS
11	Nhựa	-3.2%	+2.5%	WEAKENING — Suy yếu	VTZ, AAA, TDP
12	Điện	-1.9%	+2.2%	WEAKENING — Suy yếu	SAM, GEG, REE
13	Thực phẩm	-4.1%	+1.9%	WEAKENING — Suy yếu	IDP, QNS, MCH
14	Chứng khoán	-1.8%	+0.8%	WEAKENING — Suy yếu	DSE, VFS, SHS
15	Dịch vụ hàng không	-3.7%	+0.7%	WEAKENING — Suy yếu	HVN, SCS, ACV
16	Bảo hiểm	-4.4%	+0.6%	WEAKENING — Suy yếu	BVH, PVI, BMI
17	Cao su	-5.9%	+0.6%	WEAKENING — Suy yếu	DRI, TRC, PHR
18	Ngân hàng	-1.7%	+0.2%	WEAKENING — Suy yếu	HDB, VPB, MBB
19	Xăng dầu	-3.5%	-0.2%	LAGGING — Tụt hậu	TLP, BSR, OIL
20	Sản xuất giấy	-5.0%	-0.6%	LAGGING — Tụt hậu	HHP, MZG, DHC
21	Nông nghiệp	-5.5%	-0.7%	LAGGING — Tụt hậu	SBT, HNG, PAN
22	Ô tô	-3.1%	-0.8%	LAGGING — Tụt hậu	CTF, HAX, HHS
23	Bất động sản	-1.1%	-0.9%	LAGGING — Tụt hậu	KOS, CRE, NVL
24	Quỹ đầu tư	-2.2%	-1.0%	LAGGING — Tụt hậu	FUEVFVND, E1VFVN30, FUESSVFL
25	Bán lẻ	-3.2%	-3.0%	LAGGING — Tụt hậu	PNJ, MWG, DGW
26	Viễn thông	-3.4%	-8.5%	LAGGING — Tụt hậu	ELC, FOX, CTR

SECTOR ROTATION LÀ GÌ?

RS = hiệu suất ngành so với VN-Index cùng kỳ. RS > 0: ngành tăng mạnh hơn thị trường; RS < 0: ngành yếu hơn thị trường. RS 1M phản ánh xu hướng trung hạn, RS 1W phản ánh động lực ngắn hạn. Kết hợp hai chỉ số sẽ tạo thành 4 trạng thái luân chuyển dòng tiền giữa các ngành.

LEADING — Dẫn dắt — RS 1M ≥ 0 • RS 1W ≥ 0 — **2**

WEAKENING — Suy yếu — RS 1M ≥ 0 • RS 1W < 0 — **16**

IMPROVING — Hồi phục — RS 1M < 0 • RS 1W ≥ 0 — **0**

LAGGING — Tụt hậu — RS 1M < 0 • RS 1W < 0 — **8**

RS tính equal-weighted trên rổ Top 200 mã thanh khoản cao; chỉ gồm ngành có ≥ 3 mã. LEADING/IMPROVING → 3 mã mạnh nhất (xanh); WEAKENING/LAGGING → 3 mã yếu nhất (đỏ). Không phải khuyến nghị mua/bán.

TOP LEADERS / LAGGARDS

26/10/2026

▲ TOP LEADERS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	ORS	Chứng khoán	97	94	92	96
2	PET	Bán lẻ	94	93	97	95
3	NKG	Thép	94	96	86	94
4	SZC	Bất động sản	96	90	92	94
5	VSC	Kho bãi, hậu cần	94	89	87	92
6	MSH	Hàng May mặc	91	93	85	92
7	VGS	Thép	92	95	80	92
8	HDC	Bất động sản	97	84	82	91
9	CTD	Xây dựng	87	93	91	91
10	GIL	Hàng May mặc	92	84	94	91

▼ TOP LAGGARDS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	PNJ	Hàng cá nhân	10	0	1	5
2	TIG	Bất động sản	14	12	16	13
3	NVL	Bất động sản	20	12	13	16
4	CMG	Dịch vụ Máy tính	23	9	12	17
5	SBT	Thực phẩm	7	14	62	18
6	DSE	Chứng khoán	17	15	28	18
7	FPT	Phần mềm	19	9	44	19
8	SHS	Chứng khoán	25	19	22	23
9	BIC	Bảo hiểm	21	17	44	23
10	DGC	Hóa chất	16	11	79	24

1 tuần / 1 tháng / 1 quý: điểm sức mạnh giá trong 1 tuần - 1 tháng - 1 quý gần nhất • SMG: điểm tổng hợp sức mạnh giá

Điểm sức mạnh giá được tính bằng cách đo mức độ dao động giá của mã so với toàn thị trường 3 sàn, có kèm tỷ trọng để đánh giá độ mạnh và yếu. Điểm dao động từ 0 đến 99.

BOLLINGER BAND SQUEEZE (TOP CỔ PHIẾU TÍCH LŨY)

26/10/2026

▼ TOP SQUEEZE MẠNH NHẤT (Bandwidth thấp nhất so với lịch sử 252 phiên)

#	Mã	Ngành	Close	Giá/Band
1	**KSF**	Khác	73.9	5% trong band
2	**KDC**	Thực phẩm	50.7	42% trong band
3	**SAB**	Bia	43.0	59% trong band
4	**ABB**	Ngân hàng	17.6	41% trong band
5	**VAB**	Ngân hàng	9.0	55% trong band
6	**VTZ**	Khác	20.2	32% trong band
7	**SHI**	Khác	14.1	79% trong band
8	**VVS**	Khác	80.3	21% trong band
9	**PHR**	Nhựa, cao su & sợi	32.5	39% trong band
10	**NAF**	Đồ uống & giải khát	48.0	64% trong band
11	**GEE**	Thiết bị điện	70.4	57% trong band
12	**BMP**	Vật liệu xây dựng	139.2	29% trong band
13	**BAF**	Nông nghiệp	31.3	58% trong band

📌 BOLLINGER BAND SQUEEZE LÀ GÌ?

Bandwidth (BBW) =
(Upper − Lower) / MA20

BBW thấp so với lịch sử → dải Bollinger đang co hẹp → cổ phiếu tích lũy, năng lượng tích tụ chờ phá vỡ.

Phá vỡ có thể đi lên HOẶC đi xuống → cần quan sát thêm tín hiệu khối lượng & xu hướng.

Giá/Band = vị trí giá trong dải BB
(Close − Lower) / (Upper − Lower)

< 40% → giá ở nửa dưới
áp lực giảm / nghiêng xuống
40–60% → giá gần MA20
trung tính, chưa rõ chiều
> 60% → giá ở nửa trên
động lực tăng / nghiêng lên

Squeeze không xác định chiều phá vỡ — cần kết hợp với xu hướng, khối lượng và tín hiệu nến để xác nhận.

TOP VƯỢT ĐỈNH

LỊCH SỬ	*(không có)*
1 NĂM	*(không có)*
3 THÁNG	Hàng May mặc (MSH, TNG) • Bất động sản (IDC) • Dịch vụ giải trí (VPL) • Ngân hàng (OCB) • Vật liệu xây dựng (VGC)
1 THÁNG	Bất động sản (CEO, HDC, SIP, VIC) • Chứng khoán (BSI, BVS, CTS) • Ngân hàng (ACB) • Xây dựng (CTI) • Đồ uống & giải khát (NAF)
1 TUẦN	Dầu khí (BSR, GAS, OIL) • Bất động sản (QCG) • Dịch vụ hàng không (VJC) • Hàng May mặc (VGT) • Kho bãi, hậu cần (HAH) • Nhựa, cao su & sợi (GVR) • Vật liệu xây dựng (BMP)

TOP PHÁ ĐÁY

LỊCH SỬ	Hàng cá nhân (PNJ)
1 NĂM	Bảo hiểm (BIC) • Bất động sản (TIG) • Phần mềm (FPT)
3 THÁNG	*(không có)*
1 THÁNG	Bất động sản (VC3) • Hóa chất (DGC) • Thực phẩm (SBT)
1 TUẦN	Bất động sản (DXG, NVL, SCR) • Chứng khoán (SHS, SSI, VFS) • Ngân hàng (ABB, MBB, VPB) • Bán lẻ (DGW) • Dịch vụ Máy tính (CMG) • Dịch vụ hàng không (HVN) • Khai khoáng (KSB) • Máy công nghiệp (VEA) • Đồ uống & giải khát (NAF)

TÍN HIỆU QUÁ MUA / QUÁ BÁN

QUÁ MUA

RSI > 70 hoặc MFI > 80

- **Bất động sản** (CEO, HDC, KBC, NTL, SZC, TDC)
- **Ngân hàng** (MSB, OCB, TPB)
- **Hàng May mặc** (GIL, MSH)
- **Xây dựng** (CII, DPG)
- **Chứng khoán** (ORS)
- **Nhựa đường** (PLC)
- **Phân bón** (DCM)
- **Thép** (NKG)
- **Vật liệu xây dựng** (HT1)
- **Điện** (NT2)

QUÁ BÁN

RSI < 30 hoặc MFI < 20

- **Bất động sản** (TIG)
- **Hàng cá nhân** (PNJ)
- **Phần mềm** (FPT)
- **Thực phẩm** (SBT)

Lưu ý: Trạng thái quá mua/bán không đồng nghĩa với đảo chiều ngay, cần thận trọng quan sát diễn biến, kết hợp tín hiệu từ phân kỳ, mô hình nến, kháng cự, hỗ trợ,... để tăng khả năng dự báo hành động giá.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo được viết và phát hành bởi Chứng khoán Mirae Asset. Báo cáo được thực hiện dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Chứng khoán Mirae Asset không chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính công bằng và đầy đủ của những thông tin này. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Chứng khoán Mirae Asset, các đối tượng có kiến thức về môi trường kinh doanh địa phương, pháp luật cũng như nguyên tác kế toán.

- Báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của từng khách hàng. Thông tin và quan điểm trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

- Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý có thể thực hiện hoặc đề nghị các giao dịch mua hoặc bán bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào vào bất kỳ thời điểm nào. Chứng khoán Mirae Asset và các chi nhánh có thể đã, đang hoặc sẽ có mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được luật pháp và quy định hiện hành cho phép Báo cáo này không được sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chứng khoán Mirae Asset.